BỘ TÀI CHÍNH -------	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------
Số: 93/2026/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2026*

THÔNG TƯ

QUY ĐỊNH VIỆC IN, PHÁT HÀNH, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TEM ĐIỆN TỬ RƯỢU VÀ TEM ĐIỆN TỬ THUỐC LÁ

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2024/QH15;

Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15;

Căn cứ Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 106/2017/NĐ-CP, Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 254/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 166/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế, Cục trưởng Cục Hải quan;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc in, phát hành, quản lý, sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá nhập khẩu, sản xuất để tiêu thụ trong nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu rượu, sản phẩm thuốc lá thuộc trường hợp phải dán tem theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan thuế, cơ quan hải quan.

3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Tem điện tử và dán tem điện tử

1. Tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá là tem có dấu hiệu nhận biết bằng mắt thường, trên tem có mã QR chứa các thông tin, dữ liệu về tem điện tử. Mã QR trên tem điện tử phải bảo đảm khả năng đọc, tra cứu, xác thực bằng phương tiện kỹ thuật phù hợp. Các thông tin, dữ liệu điện tử được tra cứu trên Hệ thống thông tin quản lý thuế, Cổng Thông tin điện tử Cục Hải quan để phục vụ công tác quản lý, tra cứu của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, người tiêu dùng và cơ quan quản lý nhà nước.

2. Mẫu tem và mô tả tem điện tử:

a) Mẫu tem và mô tả tem điện tử thuốc lá sản xuất để tiêu thụ trong nước được trình bày tại Phụ lục I kèm theo Thông tư này;

b) Mẫu tem và mô tả tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước được trình bày tại Phụ lục II kèm theo Thông tư này;

c) Mô tả về tem điện tử rượu nhập khẩu được trình bày tại Phụ lục IV kèm theo Thông tư này;

d) Mô tả về tem và vị trí dán tem điện tử thuốc lá nhập khẩu được trình bày tại Phụ lục V kèm theo Thông tư này.

3. Nguyên tắc dán tem điện tử:

a) Sản phẩm thuốc lá nhập khẩu và sản phẩm thuốc lá sản xuất để tiêu thụ trong nước thuộc trường hợp phải dán tem theo quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 106/2017/NĐ-CP, Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP phải dán tem điện tử theo quy định tại Thông tư này.

Sản phẩm thuốc lá phải được đóng vào thành bao (bao gồm cả gói hoặc hộp), sau đây gọi chung là bao thuốc lá. Mỗi bao thuốc lá được dán một (01) tem điện tử. Trường hợp bao thuốc lá có sử dụng màng bóng kính bọc bên ngoài thì tem điện tử phải được dán vào bao thuốc lá trước khi bọc màng bóng kính phủ bên ngoài. Tem điện tử được dán tại vị trí đảm bảo nguyên tắc khi mở bao thuốc lá tem sẽ rách.

b) Rượu nhập khẩu và rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước thuộc trường hợp phải dán tem theo quy định tại Nghị định số 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP phải dán tem điện tử theo quy định tại Thông tư này.

Rượu nhập khẩu và rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước phải được đóng thành chai (bao gồm cả hũ, bình, lọ, can, túi, hộp, thùng), sau đây gọi chung là chai rượu. Mỗi chai rượu được dán một (01) tem điện tử. Trường hợp chai rượu có sử dụng màng bóng kính bọc bên ngoài thì tem điện tử phải được dán vào chai trước khi đóng màng bóng kính phủ bên ngoài. Tem điện tử rượu được dán vắt qua nơi rượu có thể được lấy ra trên bao bì chứa sản phẩm rượu (nắp chai, nắp hũ, nắp bình, vòi rượu hoặc vị trí tương tự) đảm bảo khi mở nắp thì tem sẽ rách và không thể sử dụng lại.

c) Việc dán tem điện tử phải bảo đảm các thông tin nhận diện trên tem không bị che khuất, tẩy xóa, làm biến dạng hoặc làm mất khả năng tra cứu, xác thực thông tin tem trong điều kiện lưu thông, bảo quản, vận chuyển thông thường của sản phẩm.

4. Đơn vị thực hiện dán tem điện tử:

a) Doanh nghiệp, tổ chức nhập khẩu sản phẩm rượu đóng chai, rượu thành phẩm dạng thùng, téc nhập khẩu về sang, chiết ra chai hoặc nhập khẩu sản phẩm thuốc lá phải thực hiện dán tem điện tử trong quá trình làm thủ tục nhập khẩu hoặc sau khi đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu nhưng trước khi đưa sản phẩm ra thị trường tiêu thụ;

b) Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức nhập khẩu sản phẩm rượu đóng chai hoặc nhập khẩu sản phẩm thuốc lá thực hiện dán tem điện tử tại cơ sở sản xuất ở nước ngoài thì việc dán tem điện tử phải được hoàn thành trước khi nhập khẩu vào lãnh thổ Việt Nam;

c) Đối với sản phẩm thuốc lá sản xuất để tiêu thụ trong nước: doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá phải thực hiện dán tem điện tử đúng quy định cho sản phẩm thuốc lá tại địa điểm sản xuất sau khi sản phẩm thuốc lá được đóng thành bao thuốc lá và trước khi đưa sản phẩm đi tiêu thụ trong nước;

d) Đối với rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước: tổ chức, cá nhân sản xuất rượu trong nước phải thực hiện dán tem điện tử đúng quy định cho sản phẩm rượu tại địa điểm sản xuất sau khi rượu được đóng chai và trước khi đưa sản phẩm rượu đi tiêu thụ trong nước;

đ) Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tự chịu trách nhiệm về việc dán tem điện tử theo đúng quy định tại Thông tư này.

5. Quản lý dữ liệu tem điện tử:

a) Cục Thuế thực hiện quản lý dữ liệu tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá sản xuất để tiêu thụ trong nước. Cục Hải quan thực hiện quản lý dữ liệu tem điện tử thuốc lá nhập khẩu, tem điện tử rượu nhập khẩu;

b) Cơ quan thuế các cấp, cơ quan hải quan các cấp thực hiện quản lý, tra cứu, khai thác, sử dụng dữ liệu tem điện tử theo phân quyền của Cục Thuế, Cục Hải quan; phối hợp, cung cấp thông tin về tem điện tử với các cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ liên quan nhằm phục vụ công tác quản lý;

c) Việc quản lý dữ liệu tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá phải bảo đảm tính duy nhất của mã quản lý tem điện tử, khả năng tra cứu tem điện tử theo phạm vi quản lý của cơ quan thuế, cơ quan hải quan;

d) Việc quản lý, khai thác, tra cứu, xác thực và chia sẻ dữ liệu tem điện tử phải bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu, an ninh mạng, phân quyền truy cập và lưu vết xử lý dữ liệu theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng tem điện tử

1. Nguyên tắc quản lý:

a) Cục Hải quan thực hiện in, phát hành tem điện tử thuốc lá nhập khẩu, tem điện tử rượu nhập khẩu và thực hiện bán tem điện tử thuốc lá nhập khẩu, tem điện tử rượu nhập khẩu cho các doanh nghiệp,

tổ chức được phép nhập khẩu sản phẩm thuốc lá, sản phẩm rượu hoặc được mua hàng tịch thu, bán đấu giá của cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

b) Cục Thuế thực hiện in, phát hành tem điện tử thuốc lá sản xuất để tiêu thụ trong nước, tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước và thực hiện bán tem điện tử thuốc lá sản xuất để tiêu thụ trong nước, tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;

c) Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc nhập khẩu sản phẩm rượu, sản phẩm thuốc lá hoàn toàn chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng, truyền các dữ liệu thông tin tem điện tử đến cơ quan quản lý theo quy định.

2. Nguyên tắc sử dụng tem điện tử của tổ chức, cá nhân:

a) Sử dụng tem điện tử đúng mục đích, đúng đối tượng theo quy định tại Thông tư này;

b) Không trao đổi, mua, bán, vay, mượn tem điện tử;

c) Không cố ý làm mất, làm hư hỏng tem điện tử.

Điều 5. Quản lý, mua bán tem điện tử thuốc lá nhập khẩu, tem điện tử rượu nhập khẩu

1. In, phát hành tem:

a) Cục Hải quan chịu trách nhiệm in, cấp tem điện tử cho Chi cục Hải quan khu vực sử dụng theo nhu cầu của các đơn vị đã đăng ký theo định kỳ hàng năm;

b) Chi cục Hải quan khu vực giao Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu thực hiện bán tem điện tử cho doanh nghiệp, tổ chức đã hoàn thành trách nhiệm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này;

c) Toàn bộ tem điện tử trước khi đưa vào sử dụng phải được Cục Hải quan thông báo phát hành trên Cổng Thông tin điện tử Cục Hải quan (địa chỉ: https://customs.gov.vn). Nội dung thông báo phát hành bao gồm: tên tem, mẫu/ký hiệu tem, số lượng, số seri, thời gian bắt đầu sử dụng, giá bán.

2. Mua, bán tem điện tử thuốc lá, tem điện tử rượu:

a) Trách nhiệm của cơ quan hải quan:

a.1) Cục Hải quan thông báo và cập nhật khi có thay đổi giá bán tem điện tử và trường hợp Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan gặp sự cố trên Cổng Thông tin điện tử Cục Hải quan;

a.2) Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu thực hiện bán tem điện tử cho doanh nghiệp, tổ chức theo đề nghị của doanh nghiệp, tổ chức đảm bảo đầy đủ hồ sơ mua tem điện tử theo quy định và lũy kế số tem bán (của toàn ngành) không vượt quá số tem được Cục Hải quan cung cấp.

b) Trách nhiệm của doanh nghiệp, tổ chức khi mua tem điện tử thuốc lá, tem điện tử rượu:

b.1) Nộp Đơn đề nghị mua tem điện tử rượu/tem điện tử thuốc lá nhập khẩu theo Mẫu số 09/TEM Phụ lục VI kèm theo Thông tư này đến Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan hoặc nộp bản giấy trong trường hợp Hệ thống gặp sự cố;

b.2) Thanh toán tiền mua tem, nhận tem, quản lý và sử dụng tem theo quy định tại Thông tư này.

3. Báo cáo tình hình sử dụng tem:

a) Doanh nghiệp, tổ chức mua tem điện tử thực hiện khai báo, gửi dữ liệu thông tin về tem điện tử: tên doanh nghiệp, tổ chức dán tem; mã số thuế của doanh nghiệp, tổ chức dán tem; số tờ khai hải quan hoặc số Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá; ngày đăng ký tờ khai hải quan hoặc ngày ban hành Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá; tổng số lượng tem đưa vào dán; số lượng tem dán thành công, số lượng tem bị hỏng; tên tem; ký hiệu mẫu số tem; ký hiệu tem; số seri tem; tên đơn vị nhập khẩu; mã số thuế đơn vị nhập khẩu; tên đơn vị sản xuất; ngày sản xuất; tên sản phẩm; quy cách đóng gói; số lượng tem còn lại đến Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan theo Mẫu số 12/TEM Phụ lục VI kèm theo Thông tư này;

b) Thời hạn gửi dữ liệu thông tin về tem điện tử: trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc dán tem điện tử tại Việt Nam cho lô hàng và trước khi đưa sản phẩm ra thị trường tiêu thụ đối với sản phẩm rượu nhập khẩu, thuốc lá nhập khẩu; trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi thông quan và trước khi đưa sản phẩm ra thị trường tiêu thụ đối với sản phẩm rượu nhập khẩu, thuốc lá nhập khẩu được dán tem điện tử tại cơ sở sản xuất ở nước ngoài;

c) Trường hợp bảng tổng hợp dữ liệu tem điện tử đã gửi cơ quan hải quan có sai, sót hoặc cần điều chỉnh, bổ sung thì ngay sau khi phát hiện sai, sót hoặc cần điều chỉnh, bổ sung (đảm bảo không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành gửi dữ liệu thông tin về tem) người khai hải quan gửi lại bảng tổng hợp dữ liệu tem điện tử thay thế bảng tổng hợp dữ liệu tem điện tử có sai, sót hoặc cần điều chỉnh, bổ sung đã gửi theo Mẫu số 12/TEM Phụ lục VI kèm theo Thông tư này;

d) Đối với tem điện tử bị hỏng trong tổng số tem điện tử được doanh nghiệp, tổ chức khai báo, khi tra cứu hệ thống của Cục Hải quan sẽ xác định tem điện tử đó không có giá trị sử dụng;

đ) Trường hợp Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan gặp sự cố theo thông báo trên Cổng Thông tin điện tử Cục Hải quan, sau khi hoàn thành việc dán tem điện tử cho hàng hoá, doanh nghiệp, tổ chức lập báo cáo sử dụng tem điện tử theo Mẫu số 12/TEM Phụ lục VI kèm theo Thông tư này và gửi đến Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu bán tem điện tử. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan hải quan thông báo Hệ thống được khắc phục sự cố, doanh nghiệp, tổ chức thực hiện khai báo, gửi dữ liệu thông tin về tem điện tử đến Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan theo quy định.

4. Tra cứu thông tin về tem điện tử:

a) Khi người sử dụng sản phẩm rượu nhập khẩu, sản phẩm thuốc lá nhập khẩu hoặc các cơ quan có liên quan có nhu cầu tra cứu các thông tin của tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá đã dán lên sản phẩm rượu nhập khẩu, sản phẩm thuốc lá nhập khẩu thì thực hiện quét mã QR hoặc truy cập trên Cổng Thông tin điện tử Cục Hải quan;

b) Các thông tin của tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá trên mã QR đã dán lên sản phẩm rượu nhập khẩu, sản phẩm thuốc lá nhập khẩu bao gồm: số seri tem; tên tem, ký hiệu mẫu, ký hiệu; tên đơn vị sản xuất; ngày sản xuất; tên đơn vị nhập khẩu; mã số thuế đơn vị nhập khẩu; tên sản phẩm; quy cách đóng gói; số tờ khai hải quan/số Quyết định; ngày đăng ký tờ khai/ngày Quyết định.

5. Xử lý trong trường hợp mất, cháy, hỏng, huỷ tem điện tử:

a) Trách nhiệm của cơ quan hải quan:

a.1) Tham gia Hội đồng hủy tem điện tử của doanh nghiệp, tổ chức;

a.2) Tiếp nhận, cập nhật thông tin thông báo hủy tem điện tử của doanh nghiệp, tổ chức như sau: Hệ thống hải quan tự động tiếp nhận Thông báo kết quả hủy tem điện tử của doanh nghiệp, tổ chức và tự động cập nhật thông tin số seri các tem điện tử không còn giá trị sử dụng trên Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan.

b) Trách nhiệm của doanh nghiệp, tổ chức:

b.1) Trường hợp mất, cháy tem điện tử: doanh nghiệp, tổ chức phát hiện mất, cháy tem điện tử, sử dụng tài khoản được cơ quan hải quan cấp lập báo cáo mất, cháy tem điện tử trên Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan chậm nhất không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện việc mất, cháy tem điện tử theo các nội dung sau: tên tem; mẫu/ký hiệu tem; số seri, số lượng, lý do mất, cháy tem theo Mẫu số 11/TEM Phụ lục VI kèm theo Thông tư này. Trường hợp tìm lại được tem điện tử đã mất, doanh nghiệp, tổ chức phải thực hiện huỷ tem điện tử chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày tìm lại được tem điện tử đã mất. Việc hủy tem điện tử thực hiện theo điểm b.3 khoản này;

b.2) Trường hợp tem điện tử bị hỏng: doanh nghiệp, tổ chức phát hiện tem điện tử bị hỏng, sử dụng tài khoản được cơ quan hải quan cấp lập báo cáo hỏng tem điện tử trên Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan chậm nhất không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện hỏng tem điện tử theo các nội dung sau: tên tem; mẫu/ký hiệu tem; số seri, số lượng, lý do hỏng tem theo Mẫu số 11/TEM Phụ lục VI kèm theo Thông tư này và thực hiện huỷ tem điện tử bị hỏng. Việc hủy tem điện tử bị hỏng thực hiện theo điểm b.3 khoản này;

b.3) Doanh nghiệp, tổ chức nhập khẩu sản phẩm rượu, sản phẩm thuốc lá thực hiện huỷ tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá nhập khẩu theo trình tự như sau:

b.3.1) Lập Bảng kiểm kê tem điện tử rượu hoặc tem điện tử thuốc lá cần hủy trong đó nêu rõ: tên đơn vị cấp tem; tên, địa chỉ, mã số thuế đơn vị được cấp tem; thời gian cấp; số lượng tem được cấp (từ số đến số, tổng số); đặc điểm mẫu tem và danh sách các số tờ khai hoặc số, ngày Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá của cơ quan có thẩm quyền;

b.3.2) Lập Hội đồng hủy tem điện tử đối với sản phẩm rượu nhập khẩu, sản phẩm thuốc lá nhập khẩu gồm: đại diện Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu nơi quản lý, đại diện lãnh đạo doanh nghiệp hoặc tổ chức, đại diện bộ phận kế toán, bộ phận sản xuất hoặc kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức;

b.3.3) Lập Biên bản hủy tem điện tử rượu hoặc tem điện tử thuốc lá trong đó nêu rõ: lý do hủy, số lượng hủy (từ số đến số, tổng số), hình thức hủy;

b.3.4) Sau khi hoàn thành việc hủy tem điện tử (đảm bảo tem điện tử bị hủy không thể tái sử dụng), các thành viên trong Hội đồng hủy tem điện tử phải ký vào biên bản và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có sai sót.

Hồ sơ hủy tem điện tử rượu nhập khẩu hoặc tem điện tử thuốc lá nhập khẩu được lưu tại doanh nghiệp, tổ chức sử dụng tem điện tử rượu nhập khẩu hoặc tem điện tử thuốc lá nhập khẩu.

b.4) Thông báo kết quả hủy tem điện tử gửi qua Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan thời gian chậm nhất không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành Biên bản hủy tem điện tử theo Mẫu số 10/TEM Phụ lục VI kèm theo Thông tư này. Hồ sơ thông báo bao gồm: bản sao Bảng kiểm kê; Biên bản hủy tem điện tử rượu nhập khẩu hoặc tem điện tử thuốc lá nhập khẩu cần hủy và cập nhật thông tin hủy tem điện tử gồm: tên đơn vị bán tem; tên, địa chỉ, mã số thuế đơn vị mua tem; thời gian mua; số lượng tem (từ số đến số, tổng số); đặc điểm mẫu tem và danh sách các số tờ khai hoặc số, ngày Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá của cơ quan có thẩm quyền, số seri tem đã hủy.

6. Thủ tục mua tem điện tử để dán tại cơ sở sản xuất ở nước ngoài trước khi nhập khẩu vào thị trường Việt Nam:

a) Khi vận chuyển tem điện tử ra cơ sở sản xuất tại nước ngoài để dán trên sản phẩm hàng hóa, căn cứ thời hạn giao hàng ghi trên hợp đồng mua bán, doanh nghiệp, tổ chức khai thời hạn tạm xuất tái nhập trên tờ khai hải quan và làm thủ tục hải quan tạm xuất tại cơ quan hải quan nơi thuận tiện;

b) Khi nhập khẩu hàng hóa đã được dán tem, ngoài khai làm thủ tục nhập khẩu sản phẩm, hàng hoá theo loại hình tương ứng, doanh nghiệp, tổ chức phải khai tờ khai hải quan và làm thủ tục tái nhập số lượng tem tương ứng với số lượng sản phẩm hàng hóa đã được dán tem;

c) Trường hợp chưa sử dụng hoặc chưa sử dụng hết số lượng tem đã làm thủ tục tạm xuất, doanh nghiệp, tổ chức chịu trách nhiệm lưu giữ để sử dụng cho số lượng sản phẩm hàng hóa còn lại trên hợp đồng mua bán. Trường hợp điều chuyển sang hợp đồng mua bán khác thì phải thông báo lại cho cơ quan hải quan nơi bán tem biết và điều chỉnh thông tin mua tem trên Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan.

Điều 6. Quản lý tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá sản xuất để tiêu thụ trong nước

1. Trách nhiệm của cơ quan thuế các cấp trong quản lý Thông báo phát hành và cấp, bán tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá sản xuất để tiêu thụ trong nước:

a) Trách nhiệm của Cục Thuế:

a.1) Thông báo phát hành tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá trên Hệ thống thông tin quản lý thuế trước khi bán theo Mẫu số 01/TB/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này.

Cục Thuế thực hiện in tem điện tử trên cơ sở tổng hợp kế hoạch của các Thuế tỉnh, thành phố (theo đăng ký của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm rượu, sản phẩm thuốc lá) và dự phòng tối đa 20% kế hoạch in;

a.2) Cấp tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá cho Thuế tỉnh, thành phố có đăng ký nhận tem;

a.3) Tiếp nhận, tra cứu tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá trên Hệ thống thông tin quản lý thuế;

a.4) Thông báo tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá không còn giá trị sử dụng do mất, cháy, hỏng tại kho Cục Thuế, do thay đổi chính sách về quản lý tem điện tử.

b) Trách nhiệm của cơ quan thuế các cấp:

b.1) Các Thuế tỉnh, thành phố nhận tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá từ Cục Thuế và bán cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn có sản xuất rượu; doanh nghiệp trên địa bàn có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá còn hiệu lực theo quy định (bao gồm việc cấp tem cho Thuế cơ sở trực thuộc để bán tem điện tử theo quy định);

b.2) Cơ quan thuế các cấp thực hiện việc theo dõi chi tiết số tem tồn đầu kỳ, số tem nhận, số tem bán cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, số tem mất, cháy, hỏng, hủy trong kỳ, số tem tồn cuối kỳ và thực hiện báo cáo thanh quyết toán tiền bán tem theo quý, năm với cơ quan thuế cấp trên;

b.3) Tiếp nhận hồ sơ đăng ký, sử dụng tem điện tử của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân:

b.3.1) Trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ ngày Hệ thống thông tin quản lý thuế tiếp nhận thành công hồ sơ đăng ký, sử dụng tem điện tử của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo quy định tại khoản 2 Điều này, cơ quan thuế gửi Thông báo chấp nhận/không chấp nhận hồ sơ đăng ký, sử dụng tem điện tử theo Mẫu số 02/TB/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân qua Hệ thống thông tin quản lý thuế. Hệ thống thông tin quản lý thuế sẽ tự động trả thông báo đối với các Mẫu số 04/TEM, Mẫu số 07/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này.

b.3.2) Trường hợp không chấp nhận, cơ quan thuế thực hiện thông báo lý do không chấp nhận và hướng dẫn để doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b.4) Bán tem điện tử và xử lý số tem điện tử còn tồn đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chia, tách, sáp nhập hoặc chuyển cơ quan thuế quản lý có nhu cầu tiếp tục sử dụng tem:

b.4.1) Cơ quan thuế có trách nhiệm bán tem điện tử ngay khi doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ các thủ tục mua tem theo quy định tại Thông tư này;

b.4.2) Đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chia, tách, sáp nhập hoặc chuyển cơ quan thuế quản lý trực tiếp có nhu cầu tiếp tục sử dụng số tem còn tồn:

Trường hợp chấp nhận đăng ký điều chỉnh số tem còn tồn của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cơ quan thuế thực hiện chuyển ngay số tem còn tồn tại doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chia, tách, sáp nhập sang tên, mã số thuế của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sau chia, tách, sáp nhập hoặc chuyển số tem còn tồn từ cơ quan thuế nơi chuyển đi sang cơ quan thuế nơi chuyển đến để doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiếp tục sử dụng theo quy định;

Trường hợp không chấp nhận, cơ quan thuế thực hiện thông báo lý do không chấp nhận và hướng dẫn để doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b.4.3) Cập nhật các thông tin của tem điện tử do cơ quan thuế bán hoặc chuyển tồn đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chia, tách, sáp nhập hoặc chuyển cơ quan thuế quản lý trực tiếp có nhu cầu tiếp tục sử dụng tem, gồm các nội dung sau: tên, mã số thuế của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất thuốc lá, sản xuất rượu tiêu thụ trong nước; tên cơ quan thuế bán tem điện tử, tên loại tem, ký hiệu mẫu số tem, ký hiệu tem, từ số, đến số; ngày bán tem hoặc ngày chuyển cơ quan thuế quản lý, số lượng, giá bán.

b.5) Các trường hợp cơ quan thuế thông báo tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá không còn giá trị sử dụng:

b.5.1) Tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá không còn giá trị sử dụng do mất, cháy, hỏng tại kho cơ quan thuế;

b.5.2) Đối với tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá mất, cháy, hỏng, không còn giá trị sử dụng do doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, phải thực hiện báo cáo, thông báo với cơ quan thuế trên Hệ thống thông tin quản lý thuế thuộc các trường hợp quy định tại điểm h khoản 2 Điều này, cơ quan thuế không phải thực hiện thông báo tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá không còn giá trị sử dụng;

b.5.3) Tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chấm dứt hiệu lực mã số thuế;

b.5.4) Tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc trường hợp cơ quan thuế xác minh và thông báo không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký;

b.5.5) Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá trong thời gian thông báo với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tạm ngừng sản xuất, kinh doanh;

b.5.6) Trường hợp có hành vi sử dụng tem điện tử để dán lên hàng nhập lậu, hàng cấm, hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ bị cơ quan chức năng phát hiện và thông báo cho cơ quan thuế;

b.5.7) Trường hợp cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân ngừng sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật;

b.5.8) Tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có hành vi cho, bán, trao đổi, vay, mượn;

b.5.9) Tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân do cơ quan quản lý nhà nước thông báo sử dụng không đúng quy định.

2. Trách nhiệm của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong quản lý, sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá sản xuất để tiêu thụ trong nước:

a) Đăng ký sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá:

a.1) Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu hoặc doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá để tiêu thụ trong nước còn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp, căn cứ sản lượng sản xuất trong năm, thời hạn được phép sản xuất (nếu có), sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế để đăng ký sử dụng tem điện tử theo Mẫu số 01/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này;

a.2) Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhận Thông báo của cơ quan thuế qua phương thức điện tử theo Mẫu số 02/TB/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này về việc chấp nhận hay không chấp nhận việc đăng ký sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá:

a.2.1) Trường hợp được chấp nhận, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế để tiếp tục thực hiện các nội dung quy định tại khoản này;

a.2.2) Trường hợp không được chấp nhận, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo thông báo của cơ quan thuế trước khi gửi lại đăng ký sử dụng tem điện tử theo phương thức điện tử.

b) Lập kế hoạch mua tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá:

b.1) Căn cứ kế hoạch sản xuất rượu, kế hoạch sản xuất sản phẩm thuốc lá để tiêu thụ trong nước hàng năm, chậm nhất là ngày 15 tháng 5 của năm liền trước năm kế hoạch, tổ chức, cá nhân sản xuất rượu hoặc doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá để tiêu thụ trong nước sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế để đăng ký kế hoạch mua tem điện tử theo Mẫu số 02/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này. Số lượng tem đề nghị mua không được vượt quá sản lượng được phép sản xuất theo Giấy phép sản xuất còn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có), trường hợp vượt phải ghi rõ lý do.

Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu hoặc doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá để tiêu thụ trong nước, không đăng ký kế hoạch sử dụng tem điện tử coi như không có nhu cầu mua tem.

Trường hợp doanh nghiệp sở hữu thương hiệu sản phẩm rượu, thuốc lá thuê đơn vị khác gia công sản phẩm thì sử dụng tem điện tử của doanh nghiệp sở hữu thương hiệu;

b.2) Trường hợp trong năm, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có biến động về sản xuất dẫn đến tăng nhu cầu mua tem điện tử; các tổ chức, cá nhân mới có hoạt động sản xuất rượu, doanh nghiệp mới có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá để tiêu thụ trong nước sau ngày 15 tháng 5 hàng năm: trước ngày đề nghị mua tem điện tử ít nhất 30 ngày, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế để đăng ký số lượng tem điện tử cần mua hoặc mua thêm của năm kế hoạch theo Mẫu số 02/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này. Tổng số lượng tem điện tử đề nghị mua không được vượt quá sản lượng được phép sản xuất theo Giấy phép sản xuất (nếu có), trường hợp vượt phải ghi rõ lý do;

b.3) Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhận Thông báo của cơ quan thuế qua phương thức điện tử theo Mẫu số 02/TB/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này về việc chấp nhận hay không chấp nhận việc đăng ký kế hoạch mua, mua bổ sung tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá:

b.3.1) Trường hợp chấp nhận, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục mua tem điện tử, nhận tem điện tử với cơ quan thuế theo quy định tại điểm c khoản này;

b.3.2) Trường hợp không chấp nhận, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo thông báo của cơ quan thuế trước khi gửi lại kế hoạch mua tem điện tử theo quy định.

c) Mua tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá:

c.1) Căn cứ kế hoạch mua, kế hoạch mua bổ sung tem điện tử của năm kế hoạch đã đăng ký với cơ quan thuế quản lý trực tiếp, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế để đăng ký mua tem điện tử theo Mẫu số 02/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này;

c.2) Trong thời gian 01 ngày làm việc, cơ quan thuế thông báo cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhận qua phương thức điện tử theo Mẫu số 02/TB/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này về việc chấp nhận hay không chấp nhận đề nghị mua tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá.

c.2.1) Trường hợp được chấp nhận, khi đến cơ quan thuế để mua, nhận tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện thanh toán tiền mua tem điện tử, nhận tem điện tử, quản lý và sử dụng tem điện tử theo quy định tại Thông tư này;

c.2.2) Trường hợp không được chấp nhận, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo thông báo của cơ quan thuế trước khi thực hiện các thủ tục mua tem điện tử, nhận tem điện tử theo quy định.

d) Khi doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân xuất tem điện tử cho bộ phận sản xuất thì doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phải quét mã QR gắn trên thùng tem điện tử hoặc block tem điện tử hoặc tem điện tử, đồng thời nhập các dữ liệu: tên hàng hóa, thời gian sản xuất (theo ngày/tháng/năm hoặc tháng/năm), đơn vị đo lường (lít/chai đối với rượu, điếu/bao đối với thuốc lá), đơn giá bán sản phẩm (hoặc đơn giá bán sản phẩm tạm tính trong trường hợp chưa xác định được đơn giá), để đảm bảo kết nối thông tin về dữ liệu tem điện tử được truyền đến Hệ thống thông tin quản lý thuế. Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phát hiện dữ liệu tem điện tử đã quét có sai, sót, cần điều chỉnh thì tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện điều chỉnh lại dữ liệu tem điện tử đã quét;

đ) Trường hợp kết thúc năm kế hoạch mà doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân không sử dụng hết số lượng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá đã mua thì số lượng tem điện tử còn lại được tiếp tục sử dụng cho năm tiếp theo;

e) Truyền dữ liệu thông tin của tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá đã được dán lên sản phẩm rượu, sản phẩm thuốc lá để tiêu thụ trong nước về cơ quan thuế:

e.1) Chậm nhất ngày 20 của tháng tiếp theo, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế để truyền dữ liệu thông tin của tem điện tử đã dán theo Mẫu số 07/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này đến Hệ thống thông tin quản lý thuế. Trường hợp ngày cuối cùng trùng với ngày nghỉ theo quy định của pháp luật thì ngày cuối cùng của thời hạn được tính là ngày làm việc liền kề sau ngày nghỉ đó. Trường hợp dữ liệu tem điện tử đã gửi cơ quan thuế có sai, sót hoặc cần bổ sung thì doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân gửi lại dữ liệu tem điện tử thay thế dữ liệu tem điện tử có sai, sót hoặc cần bổ sung;

e.2) Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhận Thông báo của cơ quan thuế qua phương thức điện tử theo Mẫu số 02/TB/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này về việc chấp nhận hay không chấp nhận bảng tổng hợp dữ liệu tem điện tử. Trường hợp không được chấp nhận, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo thông báo của cơ quan thuế, trước khi gửi lại dữ liệu tem điện tử theo quy định;

e.3) Trường hợp Hệ thống thông tin quản lý thuế gặp lỗi kỹ thuật chưa tiếp nhận được dữ liệu thông tin của tem điện tử đã dán, Cục Thuế có trách nhiệm thông báo trên Hệ thống thông tin quản lý thuế. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày Cục Thuế có thông báo Hệ thống thông tin quản lý thuế

hoạt động bình thường trở lại, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện chuyển dữ liệu thông tin của tem điện tử đã dán đến cơ quan thuế và không bị xác định là hành vi chậm gửi dữ liệu tem điện tử.

g) Xử lý tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất rượu, sản phẩm thuốc lá khi ngừng sản xuất, giải thể, phá sản; chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hoặc chuyển cơ quan thuế quản lý trực tiếp:

g.1) Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu hoặc doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá khi ngừng sản xuất, giải thể, phá sản, hợp nhất thực hiện quyết toán và hủy số tem điện tử đã mua còn tồn trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thông báo ngừng sản xuất hoặc ngày Quyết định giải thể, phá sản, hợp nhất và gửi thông báo kết quả hủy theo Mẫu số 04/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này đến cơ quan thuế;

g.2) Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chia, tách, sáp nhập hoặc chuyển cơ quan thuế quản lý trực tiếp có nhu cầu tiếp tục sử dụng số tem điện tử còn tồn, sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế để đăng ký điều chỉnh số tem còn tồn tại doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chia, tách, sáp nhập sang tên, mã số thuế của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sau chia, tách, sáp nhập theo Mẫu số 06/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này. Trường hợp không có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì thực hiện quyết toán và hủy số tem điện tử còn tồn như điểm g.1 khoản này;

g.3) Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhận Thông báo của cơ quan thuế qua phương thức điện tử theo Mẫu số 02/TB/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này về việc chấp nhận hay không chấp nhận đề nghị tiếp tục sử dụng số tem điện tử còn tồn của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

Trường hợp không được chấp nhận, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo hướng dẫn của cơ quan thuế, gửi lại Mẫu số 06/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này qua phương thức điện tử;

h) Xử lý trong trường hợp mất, cháy, hỏng, huỷ tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá:

h.1) Trường hợp mất, cháy tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá: doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân lập biên bản xác định thời gian, địa điểm xảy ra việc mất, cháy tem, có xác nhận của chính quyền địa phương cấp xã nơi xảy ra việc mất, cháy tem và thực hiện lưu biên bản tại doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế để lập báo cáo mất, cháy tem điện tử chậm nhất không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện việc mất, cháy tem điện tử theo Mẫu số 04/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này.

Trường hợp tìm lại được tem điện tử đã mất, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phải thực hiện hủy tem điện tử chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày tìm lại được tem điện tử đã mất và báo cáo kết quả hủy tem chậm nhất không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày huỷ tem theo Mẫu số 04/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này;

h.2) Trường hợp tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá sản xuất để tiêu thụ trong nước bị hỏng (tem bị hỏng tại kho, hỏng trong quá trình sản xuất là tem còn trạng thái vật lý nhưng không còn nguyên như mẫu tem quy định tại Thông tư này: tem bị rách, bị mờ ký tự,... hoặc tem không còn trạng thái vật lý (vỡ vụn thành nhiều mảnh, không còn thể hiện được các dấu hiệu định danh của tem gồm số seri và mã QR)): doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phải thực hiện hủy tem điện tử bị hỏng không tiếp tục sử dụng (trừ trường hợp tem hỏng không còn trạng thái vật lý thì không phải thực hiện huỷ tem).

Trường hợp tem điện tử đã được dán lên sản phẩm, đã báo cáo sử dụng nhưng sau đó tem điện tử bị hỏng trong quá trình lưu thông hoặc sản phẩm không dùng được nữa và được nhà sản xuất thực hiện hủy sản phẩm: doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện hủy tem điện tử.

Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế để lập thông báo kết quả hủy tem điện tử chậm nhất không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày huỷ tem hỏng theo Mẫu số 04/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này;

h.3) Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhận thông báo của cơ quan thuế qua phương thức điện tử theo Mẫu số 02/TB/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này về việc chấp nhận hay không chấp nhận thông báo mất/cháy/kết quả hủy tem điện tử.

Trường hợp không được chấp nhận, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo hướng dẫn của cơ quan thuế, gửi lại Mẫu số 04/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư này bằng phương thức điện tử;

h.4) Hồ sơ hủy tem điện tử tại tổ chức, cá nhân sản xuất rượu hoặc doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá gồm:

h.4.1) Bảng kiểm kê tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá cần huỷ;

h.4.2) Quyết định thành lập Hội đồng hủy tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá. Hội đồng huỷ tem điện tử gồm: đại diện lãnh đạo, đại diện bộ phận kế toán, đại diện bộ phận sản xuất của doanh nghiệp, tổ chức. Đối với cá nhân sản xuất rượu không phải lập Hội đồng huỷ tem điện tử rượu;

h.4.3) Biên bản huỷ tem điện tử, trong đó nêu rõ lý do, nguyên nhân huỷ. Các thành viên Hội đồng huỷ tem điện tử phải ký vào biên bản huỷ tem điện tử và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có sai sót.

Hồ sơ huỷ tem điện tử được lưu tại doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng tem điện tử.

3. Tra cứu, xác thực thông tin về tem điện tử rượu dán trên chai rượu, tem điện tử thuốc lá dán trên bao thuốc lá sản xuất để tiêu thụ trong nước:

a) Khi người sử dụng sản phẩm rượu, sản phẩm thuốc lá hoặc các cơ quan có liên quan có nhu cầu tra cứu, xác thực các thông tin của tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá đã dán lên sản phẩm rượu, sản phẩm thuốc lá thuốc lá sản xuất để tiêu thụ trong nước thì thực hiện quét mã QR hoặc truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế.

b) Các thông tin của tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá hiển thị khi tra cứu bao gồm: tên loại tem, ký hiệu mẫu số, ký hiệu tem; dãy số nhảy tem; tên, mã số thuế của đơn vị sản xuất sản phẩm thuốc lá, sản xuất rượu; tên cơ quan thuế bán tem điện tử, ngày bán tem điện tử; tên hàng hóa; thời gian sản xuất (ngày/tháng/năm hoặc tháng/năm); đơn vị đo lường (lít/chai đối với rượu, điếu/bao đối với thuốc lá).

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Kinh phí in tem điện tử

1. Cơ quan hải quan thực hiện bán tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá nhập khẩu cho các doanh nghiệp nhập khẩu sản phẩm rượu, thuốc lá. Cơ quan thuế thực hiện bán tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá sản xuất để tiêu thụ trong nước cho các tổ chức, cá nhân sản xuất rượu, doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá.

2. Giá bán tem điện tử được xác định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp toàn bộ các chi phí, gồm chi phí in tem điện tử và nộp thuế theo quy định; không bao gồm chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ quản lý để tiếp nhận, tra cứu dữ liệu, quản lý tem điện tử, các chi phí này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Cục trưởng Cục Thuế, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định giá bán tem điện tử đảm bảo nguyên tắc nêu trên và phù hợp với thực tế thực hiện theo từng thời kỳ, từng đợt in phát hành tem điện tử đáp ứng kế hoạch, đăng ký nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được phép sử dụng tem điện tử theo quy định.

4. Cục Thuế, Cục Hải quan được ngân sách nhà nước bố trí kinh phí để in tem điện tử. Số tiền thu được từ bán tem điện tử sau khi nộp thuế theo quy định được nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước.

Điều 8. Xử lý vi phạm

Doanh nghiệp nhập khẩu rượu, tổ chức, cá nhân sản xuất rượu trong nước, doanh nghiệp nhập khẩu sản phẩm thuốc lá, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá trong nước làm mất, cháy, hỏng tem điện tử; không thực hiện đúng các quy định về báo cáo, hủy tem điện tử với cơ quan thuế, cơ quan hải quan bị xử phạt theo mức quy định tại Nghị định số 125/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 102/2021/NĐ-CP và Nghị định số 310/2025/NĐ-CP.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá đã được phát hành, in theo mẫu quy định tại Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính được tiếp tục sử dụng cho đến khi sử dụng hết.

3. Thông tư này thay thế các Thông tư sau:

a) Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá;

b) Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật quy định viện dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

5. Quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc, các bộ, ngành, địa phương, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phản ánh cụ thể về Bộ Tài chính để xem xét, hướng dẫn giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Cao Anh Tuấn

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc trung ương;
- Sở Tài chính, Thuế tỉnh, TP trực thuộc trung ương;
- Chi cục Hải quan, Kho bạc Nhà nước khu vực;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
- Cổng pháp luật quốc gia;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Trang Thông tin điện tử Cục Thuế;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CT (CS b).

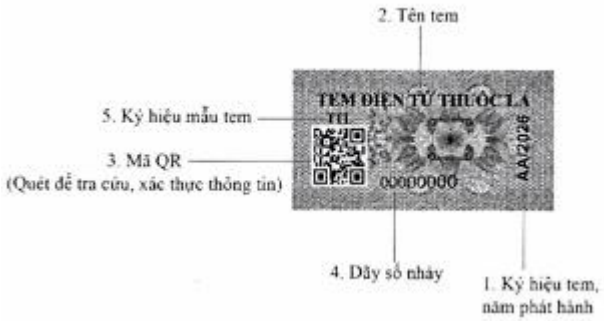
PHỤ LỤC I

QUY ĐỊNH VỀ MẪU TEM ĐIỆN TỬ DÁN LÊN SẢN PHẨM THUỐC LÁ SẢN XUẤT ĐỂ TIÊU THỤ TRONG NƯỚC

(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Mô tả tem điện tử thuốc lá:

1. Mẫu tem điện tử thuốc lá được mô tả theo nội dung dưới đây



2. Tem điện tử thuốc lá có kích thước tem 22 mm ± 1,5mm x 45 mm ± 1,5mm, nội dung tem được in trên chất liệu giấy có hoa văn bóng nước chìm và có sợi màu, định lượng (65 ± 5) g/m². Tem in 08 màu, trên tem có hoa văn sắp xếp đối xứng, lồng vào nhau.

3. Trên tem có in dòng chữ TEM ĐIỆN TỬ THUỐC LÁ, có ký hiệu mẫu tem là TTL, có in mã QR. Tem điện tử thuốc lá có ký hiệu và số thứ tự liên tục từ số 00000001 đến số 40000000, từng chữ có cỡ chữ biến đổi. Ký tự để phân biệt các ký hiệu tem điện tử thuốc lá là 2 chữ cái trong 20 chữ cái in hoa của bảng chữ cái tiếng Việt bao gồm: A, B, C, D, E, G, H, K, L, M, N, P, Q, R, S, T, U, V, X, Y và năm in của tem.

4. Kỹ thuật in tem phải đảm bảo tính bảo an, có khả năng chống làm giả, trong đó:

- Bảo an bằng thiết kế: thiết kế bảo an có kỹ thuật đánh dấu, vân nền hoa văn trang trí được sử dụng trên phần mềm bảo an, có hoa văn sắp xếp đối xứng, lồng vào nhau có độ tinh xảo cao.

- Bảo an bằng mực in: được in bằng kỹ thuật bảo vệ, có dãy số nhảy phát quang dưới ánh sáng tia cực tím.

PHỤ LỤC II

QUY ĐỊNH VỀ MẪU TEM ĐIỆN TỬ DÁN LÊN SẢN PHẨM RƯỢU SẢN XUẤT ĐỂ TIÊU THỤ TRONG NƯỚC

(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Mô tả tem điện tử rượu:

Tem điện tử rượu có 02 loại như sau:

1. Tem điện tử rượu dán vào chai rượu có độ cồn bằng hoặc lớn hơn 20º (loại dùng cho dán bằng tay hoặc dán bằng máy).

- Kích thước tem: 110mm ± 1,5mm x 13 mm ± 1,5mm

- Tem in trên giấy bóc vỡ khi dán bóc ra sẽ bị vỡ, một mặt có tráng keo sẵn đối với tem sử dụng dán bằng tay, dán bằng máy. Định lượng (cả đế) (300 ± 8) g/m² đối với tem dán bằng tay, định lượng (cả đế) (180 ± 18) g/m² đối với tem dán bằng máy.

- Tem in trên giấy dai định lượng (70 ± 2) g/m² đối với tem sử dụng dán bằng máy (tem cắt rời)..

- Tem in 04 màu, trên tem có nền hoa văn được thiết kế đan xen nhau.

- Trên tem có in dòng chữ TEM ĐIỆN TỬ RƯỢU (SXTN≥20º)

- Bên trái tem điện tử rượu:

+ In dòng chữ thể hiện ký hiệu mẫu tem là TR01C đối với rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước ≥20º dùng cho dán bằng máy; TR01R đối với rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước ≥20º dùng cho dán bằng máy (tem cắt rời) hoặc TR01T đối với rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước ≥20º dùng cho dán bằng tay.

+ In mã QR.

- Bên phải tem điện tử rượu:

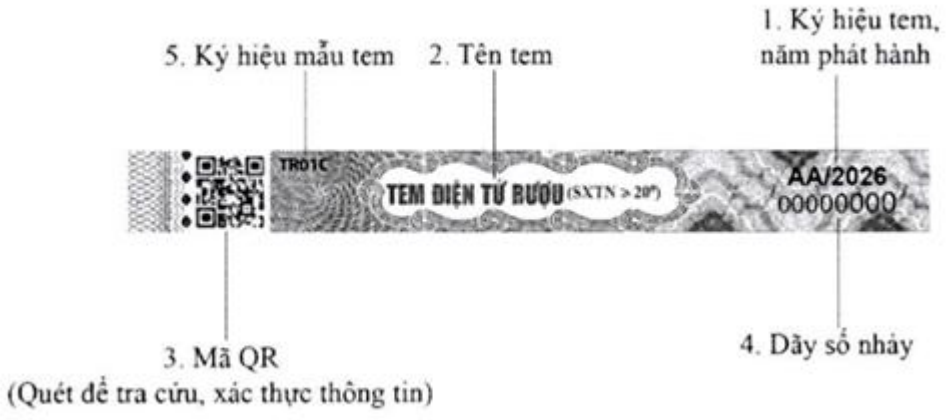
+ In ký tự để phân biệt các ký hiệu tem điện tử rượu là 2 chữ cái trong 20 chữ cái in hoa của bảng chữ cái tiếng Việt bao gồm: A, B, C, D, E, G, H, K, L, M, N, P, Q, R, S, T, U, V, X, Y và năm in của tem.

+ In số thứ tự từ số 00000001 đến số 20000000 bằng mực màu đen, từng chữ có cỡ chữ biến đổi.

- Kỹ thuật in tem phải đảm bảo tính bảo an, có khả năng chống làm giả, trong đó:

+ Bảo an bằng thiết kế: thiết kế bảo an có kỹ thuật đánh dấu, vân nền hoa văn trang trí được sử dụng trên phần mềm bảo an, có nền hoa văn được thiết kế đan xen nhau có độ tinh xảo cao.

+ Bảo an bằng mực in: được in bằng kỹ thuật bảo vệ, có dãy số nhảy phát quang dưới ánh sáng tia cực tím. Đối với tem có ký hiệu mẫu TR01C và TR01T có in UV tạo hiệu ứng ánh sáng xiên, có thể nhận biết bằng mắt thường.



2. Tem điện tử rượu dán vào chai rượu có độ cồn nhỏ hơn 20º (loại dùng cho dán bằng tay hoặc dán bằng máy).

- Kích thước tem: 110mm ± 1,5mm x 13 mm ± 1,5mm .

- Tem in trên giấy bóc vỡ, khi dán bóc ra sẽ bị vỡ, một mặt có tráng keo sẵn. Định lượng (cả đế) (300 ± 8) g/m² đối với tem dán bằng tay, định lượng (cả đế) (180 ± 18) g/m² đối với tem dán bằng máy.

- Tem in trên giấy dai, định lượng (70 ± 2) g/m² đối với tem sử dụng dán bằng máy (tem cắt rời).

- Tem in 04 màu, trên tem có nền hoa văn được thiết kế đan xen nhau.

- Trên tem có in dòng chữ TEM ĐIỆN TỬ RƯỢU (SXTN<20º).

- Bên trái tem điện tử rượu:

+ In dòng chữ thể hiện ký hiệu mẫu tem là TR02C đối với rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước <20º dùng cho dán bằng máy; TR02R đối với rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước <20º dùng cho dán bằng máy (tem cắt rời) hoặc TR02T đối với rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước <20º dùng cho dán bằng tay.

+ In mã QR.

- Bên phải tem điện tử rượu:

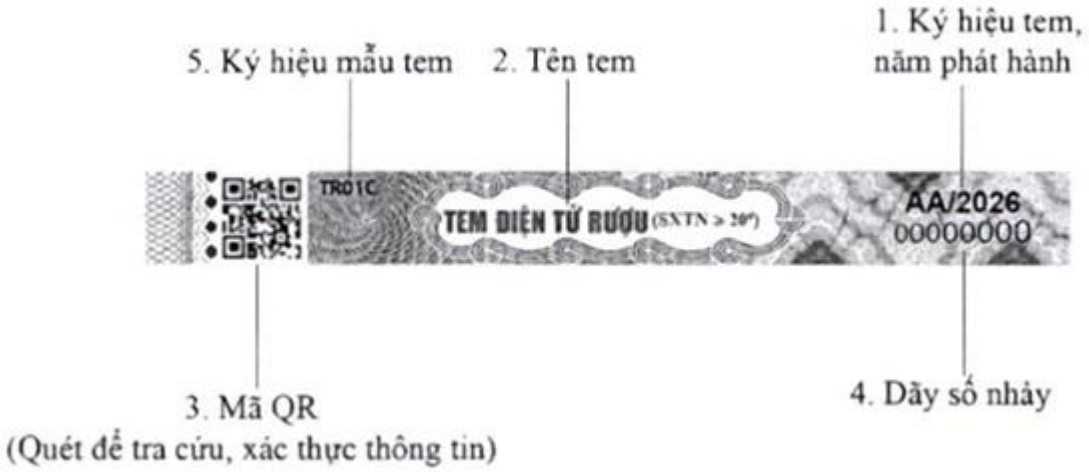
+ In ký tự để phân biệt các ký hiệu tem điện tử rượu là 2 chữ cái trong 20 chữ cái in hoa của bảng chữ cái tiếng Việt gồm: A, B, C, D, E, G, H, K, L, M, N, P, Q, R, S, T, U, V, X, Y và năm in của tem.

+ In số thứ tự từ số 00000001 đến số 20000000 bằng mực màu đen, từng chữ có cỡ chữ biến đổi.

- Kỹ thuật in tem phải đảm bảo tính bảo an, có khả năng chống làm giả, trong đó:

+ Bảo an bằng thiết kế: thiết kế bảo an có kỹ thuật đánh dấu, vân nền hoa văn trang trí được sử dụng trên phần mềm bảo an, có có nền hoa văn được thiết kế đan xen nhau có độ tinh xảo cao.

+ Bảo an bằng mực in: được in bằng kỹ thuật bảo vệ, có dãy số nhảy phát quang dưới ánh sáng tia cực tím. Đối với tem có ký hiệu mẫu TR02C và TR02T có in UV tạo hiệu ứng ánh sáng xiên, có thể nhận biết bằng mắt thường.



PHỤ LỤC III

DANH MỤC MẪU BIỂU LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC IN, PHÁT HÀNH, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TEM ĐIỆN TỬ THUỐC LÁ, TEM ĐIỆN TỬ RƯỢU SẢN XUẤT ĐỂ TIÊU THỤ TRONG NƯỚC

(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TT	Mẫu số	Tên mẫu biểu
I	**Thông báo của cơ quan thuế**	
1	01/TB/TEM	Thông báo phát hành tem điện tử thuốc lá/tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước
2	02/TB/TEM	Thông báo chấp nhận/không chấp nhận hồ sơ đăng ký, sử dụng tem điện tử
II	**Hồ sơ đăng ký, sử dụng tem điện tử của tổ chức, cá nhân**	
1	01/TEM	Tờ khai đăng ký/thay đổi thông tin sử dụng tem điện tử
2	02/TEM	Kế hoạch mua/mua bổ sung/Đơn đề nghị mua tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước
3	04/TEM	Thông báo mất, cháy/kết quả hủy tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước

4	06/TEM	Đề nghị sáp nhập, chia, tách/chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước
5	07/TEM	Bảng tổng hợp dữ liệu tem điện tử gửi cơ quan thuế

Mẫu số: 01/TB/TEM
(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ

Số: …./TB-…

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……., ngày …….. tháng ……. năm …..

THÔNG BÁO

Phát hành tem điện tử thuốc lá/ tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước

Cục Thuế thông báo phát hành tem điện tử thuốc lá/tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước, cụ thể như sau:

STT	Tên loại tem	Ký hiệu mẫu	Ký hiệu	Số lượng (tem)	Từ số	Đến số	Giá bán tem (đồng/tem)	Ngày bắt đầu sử dụng	Doanh nghiệp in	
									Tên	MST

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT,

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
RA THÔNG BÁO
(Chữ ký số của Thủ trưởng cơ quan thuế)

Mẫu số: 02/TB/TEM
(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TÊN CƠ QUAN THUẾ
CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN THUẾ
RA THÔNG BÁO

Số: …/TB-…

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……., ngày…….tháng……năm…..

THÔNG BÁO

Thông báo về việc chấp nhận/không chấp nhận <Đăng ký sử dụng tem điện tử/Kế hoạch mua/mua bổ sung tem điện tử/Đơn đề nghị mua tem điện tử/Thông báo kết quả hủy tem điện tử/Báo cáo mất, cháy tem điện tử/Đề nghị sáp nhập, chia, tách/Chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử/Bảng tổng hợp dữ liệu tem điện tử gửi cơ quan thuế>

Kính gửi: (Tên người nộp thuế:….)

(Mã số thuế của NNT:….)

Căn cứ <Đăng ký sử dụng tem điện tử/Kế hoạch mua/mua bổ sung tem điện tử/Đơn đề nghị mua tem điện tử/Thông báo kết quả hủy tem điện tử/Báo cáo mất, cháy tem điện tử/Đề nghị sáp nhập, chia, tách/Chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử/Bảng tổng hợp dữ liệu tem điện tử gửi cơ quan thuế> của Người nộp thuế (NNT) gửi tới cơ quan thuế lúc …giờ...phút...giây...ngày..../..../20..

Cơ quan thuế thông báo chấp nhận/không chấp nhận <Đăng ký sử dụng tem điện tử/Kế hoạch mua/mua bổ sung tem điện tử/Đơn đề nghị mua tem điện tử/Thông báo kết quả hủy tem điện tử/Báo cáo mất, cháy tem điện tử/Đề nghị sáp nhập, chia, tách/Chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử/Bảng tổng hợp dữ liệu tem điện tử gửi cơ quan thuế> của NNT.

(Trong trường hợp không chấp nhận cần ghi rõ lý do không chấp nhận).

Cơ quan thuế thông báo để người nộp thuế biết, thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT,

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
RA THÔNG BÁO
(Chữ ký số của Thủ trưởng cơ quan thuế)

Mẫu số: 01/TEM
(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

Đăng ký sử dụng tem điện tử

○ Đăng ký mới
○ Thay đổi thông tin

Tên người nộp thuế: .....

Mã số thuế: .....

Cơ quan thuế quản lý: …….

Người liên hệ: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Địa chỉ thư điện tử: .....

Điện thoại liên hệ: .....

1. Căn cứ Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá số…. do…. cấp ngày….. (đính kèm theo Tờ khai này), trong đó có quy định:

- Sản lượng thuốc được phép sản xuất để tiêu thụ trong nước là:……..……

- Thời hạn được phép sản xuất là: ……..……

2. Theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ Tài chính, chúng tôi/tôi thuộc đối tượng sử dụng tem điện tử. Chúng tôi đăng ký/thay đổi thông tin đã đăng ký với cơ quan thuế về việc sử dụng tem điện tử như sau:

- Áp dụng tem điện tử:

□ Tem điện tử rượu.

□ Tem điện tử thuốc lá.

Chúng tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung nêu trên và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

……, ngày……. tháng….. năm…..
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Ghi chú:

Mục 1: chỉ doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá khai thông tin ở mục này.

Mẫu số: 02/TEM
(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

….., ngày….. tháng… năm…

KẾ HOẠCH MUA/MUA BỔ SUNG/ĐƠN ĐỀ NGHỊ MUA TEM ĐIỆN TỬ THUỐC LÁ HOẶC TEM ĐIỆN TỬ RƯỢU SẢN XUẤT ĐỂ TIÊU THỤ TRONG NƯỚC
NĂM....

Kính gửi:……..……(1)

□ Đăng ký kế hoạch lần đầu

□ Đăng ký kế hoạch bổ sung lần thứ:

□ Đơn đề nghị mua

Tên doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân:……

Mã số thuế:…….

Địa chỉ:…….

(a) Căn cứ Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá số……... do……..cấp ngày……., trong đó có quy định:

- Sản lượng thuốc lá được phép sản xuất để tiêu thụ trong nước: …….....

- Thời hạn được phép sản xuất:……

(b) Thông tin người được giới thiệu đến mua tem:

Số CCCD/Hộ chiếu:……Ngày cấp……..…...Nơi cấp……

Họ tên: ……

(Tên doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân) lập kế hoạch mua/mua bổ sung/đơn đề nghị mua tem như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Ký hiệu mẫu tem	Kế hoạch mua	Kế hoạch mua bổ sung	Số lượng tem đề nghị mua kỳ này (*)	Lý do
1	2	3	4	5	6

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc quản lý, sử dụng tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu theo đúng quy định./.

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Ghi chú:

(1): Cơ quan thuế quản lý trực tiếp doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

(a): Áp dụng đối với lập kế hoạch mua, mua bổ sung tem điện tử thuốc lá.

(b): Áp dụng đối với đơn đề nghị mua.

(*): Số lượng tem đề nghị mua không được vượt quá sản lượng được phép sản xuất, trường hợp vượt phải ghi rõ lý do.

Mẫu số: 04/TEM
(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

….., ngày….. tháng… năm…

THÔNG BÁO

Mất, cháy/Kết quả hủy tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước

□ Thông báo mất, cháy
□ Thông báo kết quả hủy

Kính gửi:…… (1)

Tên tổ chức, cá nhân:……..…

Mã số thuế:……

Địa chỉ:……...……...

Ngày…… tháng…..... năm….., (Tên tổ chức, cá nhân) (thông báo hủy/phát hiện bị mất, cháy) tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Ký hiệu mẫu tem	Ký hiệu tem	Số lượng	
			Tổng	Trong đó số tem đã báo cáo sử dụng thực hiện hủy
1	2	3	4	5

Lý do hủy:……..……..(a)

Phương pháp hủy……. (b)

Lý do mất, cháy:…..……..…….…….... (c)

Nay đơn vị thông báo với (1) …….. về số tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu trên không còn giá trị sử dụng.

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Ghi chú:

(1): Cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức, cá nhân.

(a), (b): Áp dụng đối với thông báo kết quả hủy.

(c): Áp dụng đối với thông báo mất, cháy.

Cột 4: Thống kê tổng số tem mất, cháy hoặc hủy.

Cột 5: Thống kê số tem hủy nhưng đã báo cáo sử dụng.

Mẫu số: 06/TEM
(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TÊN DOANH NGHIỆP/
TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: …… *....., ngày…… tháng……. năm……*

ĐỀ NGHỊ

Sáp nhập, chia, tách/chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước.

Kính gửi: . . . . [(1)]

Tên tổ chức, cá nhân: .....

Mã số thuế:……

Địa chỉ:…….

- Đề nghị chuyển số lượng tem còn tồn sáp nhập hoặc chia, tách sang: [(2)]

Tên doanh nghiệp:.....

Mã số thuế:……

Địa chỉ:……..

- Đề nghị chuyển số lượng tem còn tồn sang cơ quan thuế quản lý khác:[(3)]

Tên cơ quan thuế quản lý chuyển tới:……

Địa chỉ:……..

Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên loại tem điện tử	Ký hiệu mẫu	Ký hiệu	Từ số	Đến số	Số lượng

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT,

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Ghi chú:

(1): Cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức, cá nhân.

(2): Trường hợp sáp nhập hoặc chia, tách.

(3): Trường hợp chuyển cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

Mẫu số: 07/TEM
(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP DỮ LIỆU TEM ĐIỆN TỬ GỬI CƠ QUAN THUẾ

Tháng … . năm…..

Tên người nộp thuế:.....

Mã số thuế: .....

Địa chỉ: ……..……..

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên loại tem	Ký hiệu mẫu tem	Ký hiệu tem	Tồn đầu kỳ			Mua trong kỳ	Tổng tem sử dụng, mất, cháy, hỏng	Trong đó					Hủy trong kỳ	Tồn cuối kỳ		
				Tổng tem	Tem sử dụng được	Tem hỏng còn trạng thái vật lý			Sử dụng	Mất, cháy	Hỏng				Tổng tem	Tem sử dụng được	Tem hỏng còn trạng thái vật lý
											Tổng	Còn trạng thái vật lý	Không còn trạng thái vật lý				
1	2	3	4	5 = 6+7	6	7	8	9 = 10+11+12	10	11	12 = 13+14	13	14	15	16 = 17+18	17= 6+8-9	18 = 7+13-15

……., ngày…… tháng ……năm …
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Ghi chú:

- Cột 12, 13, 14: không thống kê số tem điện tử đã dán lên sản phẩm, đã báo cáo sử dụng sau đó bị hỏng.

- Cột 15: không thống kê số tem hủy đối với tem đã mất tìm lại được và tem đã dán lên sản phẩm, đã báo cáo sử dụng sau đó thực hiện hủy.

PHỤ LỤC IV

MÔ TẢ VỀ TEM ĐIỆN TỬ DÁN LÊN SẢN PHẨM RƯỢU NHẬP KHẨU
(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

1. Các mẫu tem rượu nhập khẩu

Tem rượu nhập khẩu gồm hai mẫu:

- Tem rượu nhập khẩu độ cồn dưới 30 độ (độ cồn <30º).

- Tem rượu nhập khẩu độ cồn bằng hoặc lớn hơn 30 độ (độ cồn >=30º).

2. Mô tả

Kích thước: 13mm ± 1,5mm x 120mm ± 1,5mm

Chất liệu giấy in: in bằng giấy bóc vỡ, định lượng (cả đế): (300 ± 12) g/m², khi dán chắc bóc ra sẽ bị vỡ; một mặt có tráng keo sẵn.

Màu in: 08 màu (trong đó có 02 màu mực in bảo an không màu phát quang dưới ánh sáng đèn UV và ánh sáng đèn laser hồng ngoại) và 01 màu in số seri.

Có in mã QR.

Kỹ thuật in tem phải đảm bảo tính bảo an, trong đó:

- Bảo an bằng thiết kế: thiết kế bảo an có kỹ thuật đánh dấu, vân nền hoa văn trang trí được sử dụng trên phần mềm bảo an đặc biệt, gồm nhiều tầng lớp vân đan xem có độ tinh xảo cao.

- Bảo an bằng mực in: 02 mực in bảo an không màu phát quang dưới ánh sáng đèn UV và ánh sáng đèn laser hồng ngoại) và 01 màu in số seri bằng mực đỏ, (số thứ tự liên tục từ số 0000001 đến số 9999999), phát quang dưới ánh sáng đèn UV.

PHỤ LỤC V

MÔ TẢ VỀ TEM VÀ VỊ TRÍ DÁN TEM ĐIỆN TỬ LÊN SẢN PHẨM THUỐC LÁ NHẬP KHẨU

(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

1. Mô tả tem

1.1. Tem sản phẩm thuốc lá điếu nhập khẩu

- Kích thước tem: 22 mm ± 1,5mm x 45 mm ± 1,5mm.

- Có in mã QR.

- Kỹ thuật in: tem được in trên giấy có nền hoa văn màu vàng chanh, các cụm hoa văn được in đan xen nhau. Trên tem có in 04 dòng chữ màu đen, ba dòng chữ tiếng Việt và một dòng chữ tiếng Anh theo thứ tự và nội dung như sau:

Dòng chữ trên cùng: “BỘ TÀI CHÍNH NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM”.

Dòng chữ thứ 2: “CỤC HẢI QUAN”

Dòng chữ thứ 3: “TEM THUỐC LÁ ĐIẾU NHẬP KHẨU”.

Dòng chữ dưới cùng “IMPORTED CIGARETTE STAMP” nhỏ hơn chữ tiếng Việt ngay trên.

Dưới 4 dòng chữ nêu trên là dòng số thứ tự màu đỏ.

1.2.Tem xì gà nhập khẩu

- Kích thước tem: 22 mm ± 1,5mm x 45 mm ± 1,5mm.

- Có in mã QR.

- Kỹ thuật in: tem được in trên giấy có nền hoa văn màu xanh cô-ban, các cụm hoa văn được in đan xen nhau. Trên tem có in 04 dòng chữ màu đen, ba dòng chữ tiếng Việt và một dòng chữ tiếng Anh theo thứ tự và nội dung như sau:

Dòng chữ trên cùng: “BỘ TÀI CHÍNH NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM”.

Dòng chữ thứ 2: “CỤC HẢI QUAN”

Dòng chữ thứ 3: “TEM XÌ GÀ NHẬP KHẨU”.

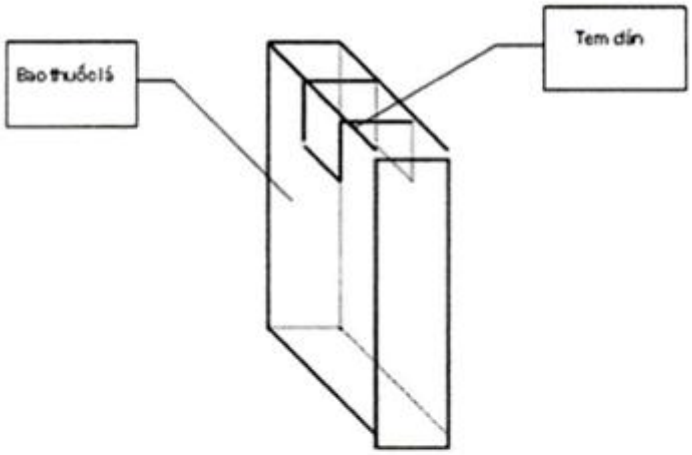
Dòng chữ dưới cùng “IMPORTED CIGAR STAMP” nhỏ hơn chữ tiếng Việt ngay trên.

Dưới 4 dòng chữ nêu trên là dòng số thứ tự màu đỏ.

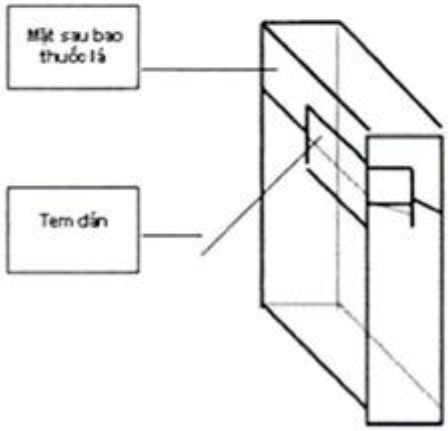
1.3.Tem thuốc lá điếu nhập khẩu, tem xì gà nhập khẩu được in bằng kỹ thuật bảo vệ đặc biệt, có dãy số phát quang dưới ánh sáng cực tím, có ký hiệu, năm phát hành, số thứ tự liên tục từ số 0000001 đến số 9999999, có khả năng chống làm giả tem cao. Kỹ thuật in tem phải đảm bảo tính bảo an (bảo an bằng thiết kế và bảo an bằng mực in).

2. Vị trí dán tem

Thuốc lá bao mềm:



Thuốc lá bao cứng:



PHỤ LỤC VI

DANH MỤC MẪU BIỂU LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC IN, PHÁT HÀNH, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TEM ĐIỆN TỬ RƯỢU NHẬP KHẨU, TEM ĐIỆN TỬ THUỐC LÁ NHẬP KHẨU

(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TT	Mẫu số	Tên mẫu biểu
1	09/TEM	Đơn đề nghị mua tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu
2	10/TEM	Thông báo kết quả huỷ tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu
3	11/TEM	Báo cáo mất/cháy/hỏng tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu
4	12/TEM	Bảng tổng hợp dữ liệu tem điện tử gửi cơ quan hải quan

Mẫu số: 09/TEM
(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TÊN DOANH NGHIỆP/ TỔ CHỨC

Số: ……

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Mua tem điện tử rượu nhập khẩu/tem điện tử thuốc lá nhập khẩu

Kính gửi: Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu….....

A. Phần dành cho doanh nghiệp, tổ chức mua tem điện tử khai[(1)]:

1. Tên doanh nghiệp, tổ chức:.....

2. Mã số thuế:.....

3. Địa chỉ:.....

4. Tên người nhận tem:.....căn cước/hộ chiếu số:.....

Điện thoại số:.....Email:.....

5. Địa chỉ cụ thể nơi dự kiến dán tem:.....

6. Thời gian dự kiến dán tem (từ ngày đến ngày):.....

Căn cứ Điều 5 Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, (doanh nghiệp, tổ chức)……đề nghị được mua tem điện tử có thông tin cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên loại tem điện tử	Ký hiệu mẫu tem	Số lượng tem tồn đầu kỳ	Số lượng tem mua kỳ này	Số lượng tem được sử dụng
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6=4+5*

Chứng từ kèm theo Đơn[(2)]:

1. Tờ khai hải quan số:……đăng ký ngày.....tháng.....năm.....tại Hải quan…… *(áp dụng cho lô hàng nhập khẩu)*	Có ☐ Không ☐
2. Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá số:……ngày…… tháng …… năm ……. và Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá số: …..…… ngày …… tháng ….. năm……. *(áp dụng cho lô hàng bị tịch thu, bán đấu giá của cơ quan có thẩm quyền)*	Có ☐ Không ☐
3. Hợp đồng mua bán hoặc Hợp đồng gia công hàng hoá số ……..…… ngày ……. tháng …… năm …… *(áp dụng cho trường hợp mua tem điện tử để dán tại cơ sở sản xuất ở nước ngoài trước khi nhập khẩu hàng hoá)*	Có ☐ Không ☐
4. Giấy ủy quyền số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... *(áp dụng cho người nhận tem được doanh nghiệp, tổ chức uỷ quyền)*	Có ☐ Không ☐
5. Tài liệu có liên quan khác (nếu có): ……..…….....	Có ☐ Không ☐

(Doanh nghiệp, tổ chức)…….. cam đoan thông tin khai và chứng từ đính kèm Đơn này là đúng, đầy đủ theo quy định; cam đoan việc sử dụng tem điện tử đúng mục đích, báo cáo sử dụng tem với cơ quan hải quan đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung khai báo và cam đoan trên đây./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- ...

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

B. Phần dành cho cơ quan hải quan bán tem:

Sau khi kiểm tra thông tin khai báo của doanh nghiệp, tổ chức khai tại mục A trên đây, công chức hải quan được giao nhiệm vụ bán tem thực hiện tích chọn “có” hoặc “không” bán tem: Có ☐ Không ☐

1. Trường hợp chọn “có” bán tem thì cập nhật thông tin tem điện tử đã bán cho doanh nghiệp, tổ chức như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên tem điện tử	Ký hiệu mẫu	Ký hiệu	Số lượng tem	Số Seri tem (từ số đến số)	Ngày cấp
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*

2. Trường hợp chọn "không" chấp nhận thì ghi rõ lý do, nội dung đề nghị bổ sung để phản hồi cho doanh nghiệp biết:

Lý do……

Đề nghị người khai bổ sung thông tin liên quan *(3)*:……

CÔNG CHỨC HẢI QUAN BÁN TEM
(Chữ ký số, chữ ký điện tử của công chức hải quan)

Ghi chú:

(1) Trường hợp doanh nghiệp có thay đổi thông tin đề nghị mua tem (sửa/hủy) thì phải thực hiện gửi thông tin sửa/hủy Đơn đề nghị đến cơ quan hải quan trước khi cơ quan hải quan hoàn thành việc cấp bán tem.

(2) Tại mục "Chứng từ kèm theo Đơn": Nếu tích chọn ô "có" thì doanh nghiệp, tổ chức có trách nhiệm gửi kèm bản chụp chứng từ tương ứng kèm theo Đơn để cơ quan Hải quan thực hiện kiểm tra.

(3) Doanh nghiệp cung cấp thông tin về camera giám sát tại địa điểm dán tem (link truy cập, tài khoản, mật khẩu…).

Mẫu số: 10/TEM
(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TÊN DOANH NGHIỆP/ TỔ CHỨC

Số: ...../TB-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Kết quả hủy tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu

Kính gửi: . . . . (1)

Tên doanh nghiệp, tổ chức: .....

Mã số thuế:.....

Tờ khai hải quan hoặc Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá số ……..... (2)

Địa chỉ:.....

Lý do hủy: .....

Hình thức hủy :.....

Ngày……tháng……năm……, (doanh nghiệp, tổ chức) thông báo kết quả hủy tem điện tử thuốc lá nhập khẩu/tem điện tử rượu nhập khẩu:

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên tem	Ký hiệu mẫu	Ký hiệu tem	Từ số *(số seri)*	Đến số *(số seri)*	Số lượng

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT,

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Ghi chú:

(1) Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu nơi doanh nghiệp, tổ chức đã mua tem điện tử

(2) Đối với trường hợp doanh nghiệp, tổ chức có Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá của cơ quan có thẩm quyền (trường hợp rượu nhập khẩu bị tịch thu) không phải ghi số tờ khai Hải quan.

Mẫu số: 11/TEM
(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TÊN DOANH NGHIỆP/ TỔ CHỨC

Số: ...../BC-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO

Mất/cháy/hỏng tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu

Kính gửi: . . . . (1)

Tên doanh nghiệp, tổ chức:.....

Mã số thuế:.....

Địa chỉ:.....

Tờ khai hải quan hoặc Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá số ……

Ngày.....tháng.....năm.....(doanh nghiệp, tổ chức) phát hiện bị mất/cháy/hỏng tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên tem	Ký hiệu mẫu	Ký hiệu tem	Từ số *(số seri)*	Đến số *(số seri)*	Số lượng	Ghi chú

Lý do mất/cháy/hỏng tem điện tử: .....

Nay đơn vị báo cáo với (1)…….…… để phối hợp truy tìm, ngăn chặn lợi dụng và thông báo số tem điện tử thuốc lá nhập khẩu/tem điện tử rượu nhập khẩu trên không còn giá trị sử dụng.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Ghi chú:

(1) Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu nơi doanh nghiệp, tổ chức đã mua tem điện tử

Mẫu số: 12/TEM
(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

BẢNG TỔNG HỢP DỮ LIỆU TEM ĐIỆN TỬ GỬI CƠ QUAN HẢI QUAN

(1) Ngày.....tháng.....năm.....

(2) Lần gửi dữ liệu thứ: .....

(3) Thay thế cho lần gửi dữ liệu thứ:.....

(4) Thay thế lần thứ:.....

Tên doanh nghiệp, tổ chức dán tem:.....

Mã số thuế: …….....

Số tờ khai hải quan/Số Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá ……ngày đăng ký tờ khai hải quan/ngày ban hành Quyết định.....

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên tem	Ký hiệu mẫu	Ký hiệu	Từ số (số seri tem)	Đến số (số seri tem)	Số lượng tem	Tính chất (dán thành công/hỏng)	Tên đơn vị sản xuất	Ngày sản xuất	Tên đơn vị nhập khẩu	Mã số thuế đơn vị nhập khẩu	Tên sản phẩm	Quy cách đóng gói	Số lượng tem còn lại

....., ngày.....tháng.....năm.....(5)
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Ghi chú:

(1) Ngày dán tem

(2) Lần gửi dữ liệu thứ 1, 2...trong ngày

(3) Trường hợp gửi dữ liệu thay thế thì điền thông tin thay thế cho lần gửi dữ liệu nào

(4) Trường hợp kê khai chỉ tiêu số 3 thì sẽ kê khai thêm chỉ tiêu số 4 về lần thay thế thứ mấy

(5) Ngày ký số

(6) Cột Từ số (số seri tem) và cột Đến số (số seri tem) không áp dụng đối với sản phẩm thuốc lá điếu